**TRƯỜNG THCS ĐÔNG TÂY HƯNG**

**MA TRẬN VÀ BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ - LỚP 7**

**Năm học 2024-2025**

**Thời gian : 60 phút**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **chủ đề** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | **Tổng điểm**  **%** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TL** | **TL** |
| **Phân môn Địa lí** | | | | | | | |
| **1** | **CHÂU ÂU** | -Vị trí địa lí, phạm vi châu Âu  - Đặc điểm tự nhiên châu Âu  - Đặc điểm dân cư, xã hội châu Âu  - Phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên  - Khái quát về Liên minh châu Âu (EU) | 4TN |  | 1TL | 1TL | **25%**  **2,5đ** |
| **2** | **CHÂU Á** | - Vị trí địa lí, phạm vi châu Á  - Đặc điểm tự nhiên châu Á  - Đặc điểm dân cư, xã hội châu Á  - Bản đồ chính trị châu Á, các khu vực của châu Á | 4TN | 1TL\* |  |  | **25%**  **2,5đ** |
| **Số câu/ loại câu** | | | 8 câu TNKQ | 1 TL | 1 TL | 1TL | **11 câu** |
| **Tỉ lệ:** | | | **20%** | **15%** | **10%** | **5%** | **50%** |
| **Phân môn Lịch sử** | | | | | | | |
| 1 | Tây Âu từ thế kỉ V đến nửa đầu thế kỉ XVI | 1. Quá trình hình thành và phát triển của chế độ phong kiến ở Tây Âu | 2TN | ½TL | 1TL |  | 3đ  30% |
| 2. Các cuộc phát kiến địa lý và sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu | 1TN |  |  |  | 0,25đ  2,5% |
| 3. Phong trào văn hóa phục hưng và Cải cách tôn giáo | 3TN |  |  |  | 0,75đ  7,5% |
| 2 | **Trung Quốc và Ấn Độ thời trung đại** | Trung quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX | 2TN |  |  | 1/2TL | 1,0đ  10% |
| **Số câu/ loại câu** | | | 8 câu TNKQ | ½TL | 1 TL | ½TL | 10 câu |
| **Tỉ lệ:** | | | **20%** | **15%** | **10%** | **5%** | **50%** |
| **Tổng số câu** | | | **16 câu TNKQ** | **1,5TL** | **2TL** | **1,5TL** | **21 câu** |
| **Tỉ lệ chung** | | | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** | **100%** |

**BẢNG ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **Phân môn Địa lí** | | | | | | | |
| **1** | **Châu Âu** | - Vị trí địa lí, phạm vi châu Âu  - Đặc điểm tự nhiên  - Đặc điểm dân cư, xã hội  - Phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên  - Khái quát về Liên minh châu Âu (EU) | **Nhận biết**  - Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Âu.  - Trình bày được đặc điểm các đới thiên nhiên: đới lạnh; đới ôn hòa.  - Trình bày được đặc điểm đô thị hoá ở châu Âu.  **Vận dụng**  - Lựa chọn và trình bày được một vấn đề bảo vệ môi trường ở châu Âu.  **Vận dụng cao**  - Biết cách vẽ biểu đồ tròn thể hiện tỉ lệ GDP của EU trong tổng GDP của thế giới năm 2020 đúng quy tắc, đảm bảo chính xác, thẩm mỹ  - Biếtghi đủ thông tin (số liệu %, tên biểu đồ) | **4TN** |  | **1TL** | **1TL** |
| **2** | **Châu Á** | - Vị trí địa lí, phạm vi châu Á  - Đặc điểm tự nhiên  - Đặc điểm dân cư, xã hội | **Nhận biết**  - Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Á.  - Trình bày được một trong những đặc điểm thiên nhiên châu Á: Địa hình; khí hậu; sinh vật; nước; khoáng sản.  - Trình bày được đặc điểm dân cư, tôn giáo; sự phân bố dân cư và các đô thị lớn.  **Thông hiểu**  - Trình bày được đặc điểm tự nhiên và ý nghĩa của đặc điểm thiên nhiên đối với việc sử dụng và bảo vệ tự nhiên. | **4TN** | **1TL\*** |  |  |
| Số câu/ Loại câu | | | | 8 câu TNKQ | 1 câu TL | 1 câu TL | 1 câu TL |
| **Phân môn Lịch sử** | | | | | | | |
| 1 | Tây Âu từ thế kỉ V đến nửa đầu thế kỉ XVI | 1. Quá trình hình thành và phát triển của chế độ phong kiến ở Tây Âu | **Nhận biết**  - Biết được những việc làm của người Giéc man tác động đến châu Âu.  - Biết được các giai cấp trong xã hội phong kiến ở châu Âu.  **Thông hiểu**  - Trình bày được đặc điểm của lãnh địa phong kiến và quan hệ xã hội của chế độ phong kiến Tây Âu.  -Mô tả được sơ lược sự ra đời của Thiên Chúa giáo  **Vận dụng**  So sánh đặc trưng nền kinh tế của lãnh địa phong kiến với thành thị trung đại | **2TN** | **1/2TL** | **1TL** |  |
| 2. Các cuộc phát kiến địa lý và sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu | **Nhận biết**  - Biết được các cuộc phát kiến địa lí đem lại sự giàu có cho tầng lớp nào? | **1TN** |  |  |  |
| 3. Phong trào văn hóa phục hưng và Cải cách tôn giáo | **Nhận biết**  - Biết được nguyên nhân dẫn đến phong trào cải cách tôn giáo**.**  - Biết được địa điểm, thành tựu văn hóa của phong trào văn hóa phục hưng | **3TN** |  |  |  |
| 2 | **Trung Quốc và Ấn Độ thời trung đại** | 1. Trung quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX | **Nhận biết**  - Nêu được những nét chính về sự thịnh vượng của Trung Quốc dưới thời Đường.  - Mô tả được sự phát triển kinh tế dưới thời Minh - Thanh  **Vận dụng cao**  - Giải thích vì sao nho giáo trở thành hệ tư tưởng của giai cấp phong kiến \* | **2TN** |  |  | **1/2TL** |
| **Số câu/ Loại câu** | | |  | **8 TNKQ** | **1/2 TL** | **1TL** | **1/2TL** |
| **Tỉ lệ (%)** | | |  | **20%** | **15%** | **10%** | **5%** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** |

**ĐỀ KIỂM TRA**

**I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (16 câu; 4,0 điểm)**

**Câu 1**: Phần lớn lãnh thổ châu Âu thuộc đới khí hậu nào?

A. Ôn hoà bán cầu Bắc. B. Ôn hoà bán cầu Nam.

C. Nhiệt đới bán cầu Bắc. D. Nhiệt đới bán cầu Nam.

**Câu 2**:Đô thị hóa ở châu Âu có đặc điểm nào sau đây?

A. Mức độ đô thị hóa rất thấp. B. Mức độ đô thị hóa thấp.

C. Chủ yếu là đô thị hóa tự phát. D. Mức độ đô thị hóa cao.

**Câu 3**:Dãy núi cao và đồ sộ nhất châu Âu là

A. Py-rê-nê. B. Xcan-đi-na-vi.

C. An-pơ. D. Cát-pát.

**Câu 4:** Thiên nhiên đới lạnh ở Châu Âu **không** có đặc điểm nào sau đây?

A. Khí hậu cực và cận cực.

B. Thực vật chủ yếu rêu, địa y và cây bụi.

C. Động vật tiêu biểu là tuần lộc, gấu trắng.

D. Thực vật chủ yếu là rừng lá kim.

**Câu 5**: Việt Nam nằm ở khu nào trên bản đồ chính trị châu Á?

A. Đông Á. B. Bắc Á.

C. Đông Nam Á. D. Nam Á.

**Câu 6**:Châu Á **không** tiếp giáp đại dương nào sau đây?

A. Thái Bình Dương. B. Ấn Độ Dương.

C. Bắc Băng Dương. D. Đại Tây Dương.

**Câu 7**: Châu Á có số dân đông thứ mấy thế giới?

A. 1. B. 2.

C. 3. D. 4.

**Câu 8**: Đới khí hậu cực và cận cực của châu Á phân bố ở khu vực

A. Đông Á. B. Bắc Á.

C. Đông Nam Á. D. Nam Á.

**Câu 9**. Việc làm nào của người Giéc – man đã tác động trực tiếp đến sự hình thành xã hội phong kiến châu Âu?

A.Tiêu diệt đế quốc Rô ma.

B. Thành lập nhiều vương quốc mới.

C. Chia ruộng đất cho quý tộc người Giéc man.

D. Thành lập các thành thị trung đại.

**Câu 10.**Hai giai cấp cơ bản trong xã hội phong kiến châu Âu là

|  |  |
| --- | --- |
| A. địa chủ và nông dân. | C. lãnh chúa phong kiến và nông nô. |
| B. chủ nô và nô lệ. | D. tư sản và nông dân. |

**Câu 11.** Nguyên nhân nào dẫn đến phong trào cải cách tôn giáo?

A. Thiên Chúa giáo là chỗ dựa vững chắc nhất của chế độ phong kiến.

B. Giáo hội Thiên Chúa giáo cản trở sự phát triển của giai cấp tư sản.

C. Thiên Chúa giáo chi phối toàn bộ đời sống tinh thần của xã hội Tây Âu.

D. Nhiều Giáo hoàng, giám mục quá quan tâm đến quyền lực.

**Câu 12**: Cuộc phát kiến địa lí mang lại sự giàu có cho các tầng lớp nào ở Châu Âu?

A. Tăng lữ, quí tộc B. Tướng lĩnh quân sự, quí tộc

C. Công nhân, quí tộc D. Thương nhân, quí tộc

**Câu 13:** Phong trào văn hóa Phục hưng nổ ra đầu tiên ở quốc gia nào?

A. Nước Pháp B. Nước Đức

C. Nước Ý D. Nước Anh

**Câu 14:** Đỉnh cao của thành tựu văn hóa phục hưng là những vở kịch của

A. Đan-tê B. Sếch-xpia

C. Xéc-van-téc D. Mi-ken-lăng-giơ

**Câu 15.** Một trong những nhà thơ nổi tiếng của Trung Quốc dưới thời Đường là

A. Đỗ Phủ. B. Tố Hữu. C. Lỗ Tấn. D. Nguyễn Du.

**Câu 16.**  Sản phẩm thủ công nổi tiếng nào dưới thời nhà Minh được mô tả “ trắng như ngọc, sáng như gương, mỏng như giấy, vang như chuông”?

A. Tranh thêu. B. Lụa tơ tằm. C. Đồ sứ. D. Đồ mộc.

**II. TỰ LUẬN (5 câu; 6,0 điểm)**

**Câu 1 (1,5 điểm)**

Trình bày đặc điểm địa hình của châu Á? Đặc điểm địa hình đó có thuận lợi và khó khăn gì cho sự phát triển kinh tế và đời sống của người dân châu Á?

**Câu 2 (1,0 điểm)**

Các quốc gia Châu Âu đã thực hiện các giải pháp nào để cải thiện chất lượng không khí?

**Câu 3 (0,5 điểm)**

Tỉ lệ GDP của EU trong tổng GDP của thế giới năm 2020 là 18,1%. Hãy vẽ biểu đồ tròn thể hiện tỉ lệ GDP của EU trong tổng GDP của thế giới năm 2020.

**Câu 4 (2,0 điểm)**

a. Trình bày đặc điểm của lãnh địa phong kiến Tây Âu?

b. Vì sao Nho giáo lại trở thành hệ tư tưởng của giai cấp phong kiến Trung Quốc?

**Câu 5. (1,0 điểm)**

So sánh đặc trưng nền kinh tế trong các thành thị trung đại với nền kinh tế trong lãnh địa?

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (16 câu; 4,0 điểm)**

*(Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Câu** | **Đáp án** |
| 1 | A | 9 | A |
| 2 | D | 10 | C |
| 3 | C | 11 | B |
| 4 | D | 12 | D |
| 5 | C | 13 | C |
| 6 | D | 14 | B |
| 7 | A | 15 | A |
| 8 | B | 16 | C |

**II. TỰ LUẬN (5 câu; 6,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 1**  **(1,5 điểm)** | **a. Trình bày đặc điểm địa hình của châu Á** |  |
| + Rất đa dạng: Gồm núi, sơn nguyên cao, đồ sộ; cao nguyên và đồng bằng rộng lớn...Bề mặt địa hình bị chia cắt mạnh. | 0,25 |
| Địa hình chia thành các khu vực:  + Phía bắc là các đồng bằng và cao nguyên thấp.  + Ở trung tâm là các vùng núi  cao đồ sộ và hiểm trở nhất thế giới. | 0,25 |
| + Phía đông thấp dần về biển, gồm núi, cao nguyên và đồng bằng ven biển. | 0,25 |
| + Phía nam và tây nam gồm các dãy núi trẻ, các sơn nguyên và đồng bằng nằm xen kẽ... | 0,25 |
| **b. Thuận lợi và khó khăn của yếu tố địa hình** |  |
| + Thuận lợi: Cao nguyên và đồng bằng rộng lớn thuận lợi cho sản xuất và định cư | 0,25 |
| + Địa hình núi cao hiểm trở, dễ xói, sạt lở đất cản trở gây khó khăn cho giao thông, sản xuất và đời sống | 0,25 |
| **Câu 2**  **(1,0 điểm)** | **Các quốc gia Châu Âu đã thực hiện các giải pháp nào để cải thiện chất lượng không khí?** |  |
| - Kiểm soát lượng khí thải trong khí quyển | 0,25 |
| - Giảm khí thải CO2 vào khí quyển bằng cách đánh thuế Các- bon, thuế tiêu thụ đặc biệt đối với các nhiên liệu có hàm lượng CO2 cao | 0,25 |
| - Đầu tư phát triển công nghệ xanh, năng lượng tái tạo để dần thay thế năng lượng hóa thạch | 0,25 |
| - Đối với thành phố: Giảm lượng xe lưu thông, ưu tiên giao thông công cộng, xây dựng cơ sở hạ tầng ưu tiên cho người đi xe đạp và đi bộ. | 0,25 |
| **Câu 3**  **(0,5 điểm)** | - Vẽ biểu đồ hình tròn đúng quy tắc, chính xác, thẩm mỹ. | 0,25 |
| - Ghi đủ thông tin (số liệu %, tên biểu đồ,…) | 0,25 |
| **Câu 4**  **(2 điểm)** | **a.** Đặc điểm của lãnh địa phong kiến Tây Âu  - Các lãnh địa phong kiến được hình thành vào khoảng thế kỉ IX, đây là vùng đất đai rộng lớn của các lãnh chúa.  - Đặc điểm về cơ cấu: đất đai trong lãnh địa được chia thành 2 phần: đất của lãnh chúa và đất khẩu phần.  + Lãnh chúa xây dựng lâu đài kiên cố, có hào sâu, tường bao quanh.  + Đất khẩu phần là vùng đất đai ngoài lâu đài, chủ yếu là đất canh tác, được lãnh chúa giao cho nông nô cày cấy và thu tô, thuế.  - Mỗi lãnh địa phong kiến là một đơn vị hành chính - kinh tế biệt lập, khép kín, thuộc về một lãnh chúa | 0,5  0,5  0,5 |
| **b.**  - Vì quan điểm của Nho giáo phù hợp với lợi ích của giai cấp phong kiến thống trị.  - Nho giáo chủ trương dùng đạo đức để cai trị và duy trì tôn ti trật tự xã hội, các khoa thi và tuyển chọn quan lại đều lấy nội dung của nho giáo | 0,25  0,25 |
| **Câu 5**  **(1 điểm)** | \* Kinh tế trong các lãnh địa  - Kinh tế nông nghiệp  - Tự cung tự cấp: Tự sản xuất và tự tiêu thụ. Chỉ mua muối và sắt, không trao đổi buôn bán.  - Nông nô là lực lao động chính  \* Kinh tế trong các thành thị  - Kinh tế thủ công nghiệp và thương nghiệp  - Hoạt động trao đổi buôn bán diễn ra tấp nập  - Thành lập nên các phương hội, thương hội | 0,5  0,5 |

**DUYỆT CỦA BGH TỔ CM GIÁO VIÊN**

Phạm Thị Thu

Hoàng Thị Định

Phạm Thị Phượng